

ĐỀ CƯƠNG
NGHIÊN CỨU, HỌC TẬP, QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII

CHUYÊN ĐỀ

BÁO CÁO CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG KHÓA XII
VỀ TỔNG KẾT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG
(Báo cáo của Đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị,
Trưởng Ban Tổ chức Trung ương tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc
về nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng)

- *Kính thưa các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước,*
- *Kính thưa các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng,*
- *Thưa các đồng chí tham dự Hội nghị!*

Được sự phân công của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tôi xin giới thiệu với các đồng chí Chuyên đề ***“Báo cáo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Tổng kết công tác xây dựng Đảng và thi hành Điều lệ Đảng”*** đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII thông qua. Chuyên đề gồm 2 phần lớn: (1) Tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ Đại hội XIII. (2) Tổng kết thi hành Điều lệ Đảng nhiệm kỳ Đại hội XII.

Phần thứ nhất

TỔNG KẾT CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XII
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII

Thưa toàn thể các đồng chí!

Trong nhiệm kỳ Đại hội XII, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó lường; kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; các vấn đề an ninh phi truyền thống... đã ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của đất nước. Những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ và tình trạng tham nhũng, lãng phí, tiêu cực còn diễn biến phức tạp; sự chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động ngày càng tinh vi, nguy hiểm hơn; đặc biệt, đại dịch Covid-19 từ đầu năm

2020 đã tác động tiêu cực đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội đất nước, trong đó có công tác xây dựng Đảng.

Trong bối cảnh đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được Trung ương và cấp ủy, tổ chức đảng các cấp đặc biệt coi trọng, triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt và đạt được nhiều kết quả cụ thể, rõ rệt, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII của Đảng.

Trong phần này, Tôi xin báo cáo với các đồng chí một số nội dung sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG TRONG NHIỆM KỲ

1. Những vấn đề mới về xây dựng Đảng đặt ra ở Văn kiện Đại hội XII

Như các đồng chí đã biết, trên cơ sở tổng kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI về xây dựng Đảng và xuất phát từ tình hình thực tế, Đại hội XII đã chỉ rõ: *Trong những năm tới, phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*. Vì vậy, Đại hội XII đặc biệt nhấn mạnh đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và bổ sung một số điểm mới so với Đại hội XI, cụ thể là:

(1) Bổ sung 02 nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng Đảng là: Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân. *(Đại hội XI đề ra 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp; Đại hội XII đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng Đảng để thực hiện)*.

(2) Bổ sung và nhấn mạnh việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. *(Đại hội XI mới đặt ra nhiệm vụ đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, chưa đặt ra việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ)*.

(3) Bổ sung nội dung xây dựng Đảng về đạo đức trong công tác xây dựng Đảng. *(Như vậy, từ Đại hội XII, công tác xây dựng Đảng bao gồm 04 mặt: Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức)*.

Như vậy, cùng với việc đề ra 10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng Đảng, Đại hội xác định 06 nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ, thì nhiệm vụ trọng tâm thứ nhất và thứ hai là về công tác xây dựng Đảng, đó là:

- *Nhiệm vụ trọng tâm thứ nhất: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ (Nhiệm vụ trọng tâm này, BCHTW đã cụ thể hóa ở 03 Hội nghị Trung ương (4, 7, 8) và ban hành 02 Nghị quyết (NQ 04, 26) và 01 Quy định (QĐ 08).*

- *Nhiệm vụ trọng tâm thứ hai: Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu (Nhiệm vụ trọng tâm này, BCHTW đã cụ thể hóa ở HNTW 6 và ban hành 02 Nghị quyết về tổ chức là: NQ 18, 19; đồng thời chỉ đạo quyết liệt công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng trong suốt nhiệm kỳ)*

Để thực hiện **10** nhiệm vụ về xây dựng Đảng, nhất là **02/06** nhiệm vụ trọng tâm Đại hội đề ra, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành **04** nghị quyết chuyên đề và **01** quy định về xây dựng Đảng; Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành hơn **130** văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng và triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ trong nhiệm kỳ Đại hội XII.

2. Kết quả thực hiện công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ

Có thể nói, trong nhiệm kỳ Đại hội XII, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã được Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các cấp uỷ, tổ chức đảng đặc biệt chú trọng, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và ***tổ chức thực hiện toàn diện, đồng bộ*** các nội dung của công tác xây dựng Đảng, với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, ***có trọng tâm, trọng điểm***, hành động quyết liệt và đạt được nhiều kết quả quan trọng. ***Nhiều vấn đề khó, phức tạp đã được đặt ra và thực hiện từ nhiều năm trước, nhưng hiệu quả thấp, chưa đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra thì nay đạt được những kết quả cụ thể, rõ rệt, nổi bật là:***

Một là, công tác xây dựng Đảng về chính trị, đạo đức được đặc biệt chú trọng; xây dựng Đảng về tư tưởng tiếp tục được tăng cường, tiến hành đồng bộ và có chuyển biến tích cực, góp phần nâng cao nhận thức, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội. Cụ thể là:

- Đảng ta luôn vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và không ngừng vận dụng, phát triển sáng tạo phù hợp với thực

tiền Việt Nam; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và những nguyên tắc về xây dựng Đảng.

- Năng lực dự báo, hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng được nâng lên rõ rệt. Kịp thời thể chế hóa, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng thành pháp luật của Nhà nước để thực hiện.

- Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được đề cao. Trung ương đã ban hành Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; Quy định 55-QĐ/TW về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định 08-QĐ/TW về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương để triển khai thực hiện.

- Hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam tiếp tục được bổ sung, phát triển. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận được đẩy mạnh, cơ chế hoạt động, quản lý từng bước đổi mới, hợp tác quốc tế được đẩy mạnh hơn.

- Việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị đã trở thành nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của mỗi tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên với nhiều cách làm mới, sáng tạo và đạt kết quả tích cực.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được đổi mới, chất lượng được nâng lên; từng bước khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị. Việc tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được quan tâm hơn. ***Việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng có nhiều đổi mới. Việc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đạt kết quả rõ rệt.***

Hai là, việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối, tinh giản biên chế của hệ thống chính trị được triển khai thực hiện quyết liệt ở các cấp với quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm và đạt được nhiều kết quả quan trọng, rõ nét; bước đầu khắc phục được một số hạn chế, khuyết điểm đã tồn tại trong thời gian dài. Cụ thể là:

- Trung ương đã ban hành đồng bộ các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo; các cấp uỷ, tổ chức đảng đã chủ động xây dựng kế hoạch, đề án phù hợp để thực hiện với nhiều cách làm sáng tạo. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn,

tổ chức bộ máy và các mối quan hệ công tác của một số tổ chức trong hệ thống chính trị để khắc phục sự trùng lắp, chồng chéo.

- Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được sắp xếp tinh gọn hơn; giảm đầu mối, giảm cấp trung gian, giảm số lượng cán bộ lãnh đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thôn, tổ dân phố được hợp nhất, sắp xếp lại cho phù hợp.

- Việc thực hiện tinh giản biên chế đạt kết quả rõ nét, biên chế của cả hệ thống chính trị giảm liên tục qua các năm gần đây đã góp phần giảm chi thường xuyên, tăng chi cho đầu tư phát triển.

- Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng đảng viên được quan tâm hơn và có chuyển biến tích cực. Số lượng đảng viên tiếp tục tăng, số lượng tổ chức cơ sở đảng giảm do được kiện toàn phù hợp với việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, số lượng kết nạp đảng viên tuy giảm so với nhiệm kỳ trước nhưng chất lượng được nâng lên, khắc phục một bước tình trạng chạy theo số lượng.

Ba là, công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ có nhiều đổi mới, được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện toàn diện, đồng bộ trong cả nhiệm kỳ và đạt được một số kết quả quan trọng; đội ngũ cán bộ ngày càng đáp ứng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Cụ thể là:

- Trung ương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện và ban hành 12 quy định, quy chế, kết luận về công tác cán bộ, trong đó có một số quy định sau khi tổ chức thực hiện đã đem lại hiệu quả thiết thực, như Quy định 102 về xử lý đảng viên vi phạm có thời hiệu; Quy định 105 về phân cấp quản lý cán bộ; Quy định 205 về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Quy định 89, 214 về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ...

- Công tác đánh giá cán bộ được đổi mới theo hướng: liên tục, xuyên suốt, **nhieu** chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm, so sánh với các chức danh tương đương, **gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị**, thông qua khảo sát và công khai kết quả theo quy định. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và luân chuyển cán bộ ở các cấp được đẩy mạnh, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ.

- Bộ Chính trị đã chỉ đạo tự kiểm tra, rà soát việc thực hiện công tác cán bộ trong toàn hệ thống chính trị. Ban Bí thư đã ban hành kết luận chỉ đạo các cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị chấn chỉnh công tác cán bộ và xử lý dứt điểm những tập thể, cá nhân vi phạm. Đã siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; việc chống chạy chức, chạy quyền được coi trọng, có chuyển biến tích cực và bước đầu được kiềm chế, ngăn chặn.

- Công tác chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng có nhiều đổi mới; được chỉ đạo chặt chẽ, chuẩn bị kỹ lưỡng, bài bản; tiến hành từng bước, từng việc theo quy trình 5 bước, bảo đảm dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch, làm đến đâu chắc đến đó và tạo được sự thống nhất cao.

- Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được quan tâm hơn; việc thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị, nhất là vấn đề chính trị hiện nay được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ hơn, góp phần bảo vệ Đảng, bảo vệ cán bộ, đảng viên và nâng cao chất lượng công tác cán bộ, phục vụ việc chuẩn bị nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội XIII của Đảng.

Bốn là, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng được tăng cường, có nhiều đổi mới và đạt được kết quả quan trọng. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí được lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, toàn diện, có bước đột phá và đạt nhiều kết quả cụ thể, rõ rệt. Cụ thể là:

- Nhiều quy định, quy chế, hướng dẫn được sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ hơn, là cơ sở chính trị, pháp lý để tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Đã tập trung kiểm tra những lĩnh vực, địa bàn, vị trí dễ phát sinh tiêu cực; những nơi có vấn đề nổi **lên** và xử lý kịp thời, nghiêm minh, có tác dụng cảnh báo, cảnh tỉnh, răn đe, phòng ngừa sai phạm. Nhiều vụ việc phức tạp, tồn đọng, kéo dài, dư luận quan tâm đã được xem xét, kết luận và xử lý nghiêm minh, đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng đã chỉ đạo quyết liệt các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, không có vùng cấm, không có ngoại lệ; việc thu hồi tài sản tham nhũng đạt kết quả tích cực. ***Tham nhũng từng bước được kiềm chế, ngăn chặn, có chiều hướng***

thuyền giảm, được cán bộ, đảng viên, nhân dân đồng tình, đánh giá cao và quốc tế ghi nhận.

- Các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng được kiện toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; sự phối hợp giữa Ủy ban Kiểm tra Trung ương với Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao trong phát hiện, đấu tranh, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng chặt chẽ, hiệu quả hơn.

*Năm là, công tác dân vận được chú trọng và tiếp tục đổi mới, chất lượng, hiệu quả được nâng lên, **nhất là dân vận chính quyền**; quan điểm "dân là gốc", là chủ thể của công cuộc đổi mới được **tăng cường về** nhận thức và thực hiện đầy đủ, sâu sắc hơn. Mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân được củng cố, tăng cường. Cụ thể là:*

- Đã ban hành nhiều chủ trương về công tác dân vận và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, nhất là ở những địa bàn, lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm, những nơi xảy ra điểm nóng, khiếu kiện kéo dài, góp phần giữ vững ổn định chính trị, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

- Công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là dân vận chính quyền được đẩy mạnh và thực hiện khá đồng bộ ở các cấp, các ngành, tạo chuyển biến về nhận thức và nâng cao trách nhiệm phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức.

- Công tác tiếp dân và đối thoại với nhân dân của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền từng bước đi vào nề nếp. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có chuyển biến tích cực. Phong trào thi đua "Dân vận khéo" được mở rộng về phạm vi, đối tượng và có hiệu quả cao hơn.

Sáu là, phương thức lãnh đạo của Đảng tiếp tục được đổi mới, năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng được nâng lên. Đã quán triệt và vận dụng sáng tạo 5 phương thức lãnh đạo của Đảng là: (1) Ban hành đường lối, chủ trương, nghị quyết; (2) Tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục; (3) Công tác tổ chức, cán bộ; (4) Công tác kiểm tra, giám sát; (5) Sự gương mẫu của đảng viên, cụ thể như sau:

- Việc ban hành chủ trương, nghị quyết của Đảng luôn bám sát thực tiễn, phát huy dân chủ, gắn với xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện bài bản, quyết liệt. Sau khi có Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị ban hành

kế hoạch thực hiện; chỉ đạo các cơ quan Nhà nước bổ sung, sửa đổi và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để sớm đưa nghị quyết vào cuộc sống.

- Đổi mới việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước **với cách làm thiết thực, hiệu quả hơn.**

- Sớm kiện toàn các chức danh lãnh đạo trong các tổ chức của hệ thống chính trị sau đại hội Đảng các cấp; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, xác định rõ hơn trách nhiệm của tập thể, cá nhân, bảo đảm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò chủ động của các tổ chức.

- Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết của Trung ương được coi trọng hơn, nhất là về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Qua đó, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chấn chỉnh những nơi thực hiện chưa tốt, phổ biến, nhân rộng những cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả.

- Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp. Phong cách, lề lối làm việc của nhiều cơ quan lãnh đạo được đổi mới theo hướng bám sát thực tiễn, sâu sát cơ sở.

Đánh giá khái quát: Trên cơ sở nhìn lại 35 năm đổi mới, nhất là 5 năm thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong nhiệm kỳ, Đại hội XIII đã khẳng định “*Kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng các nhiệm kỳ qua và nhiệm kỳ Đại hội XII đã góp phần rất quan trọng để đất nước ta có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay; làm cho Đảng ta đoàn kết, thống nhất và trong sạch, vững mạnh hơn; niềm tin của nhân dân đối với Đảng được củng cố, tăng cường hơn, tạo nền tảng vững chắc đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững trong những năm tới*”.

Tuy nhiên, Đại hội cũng chỉ ra một số hạn chế, khuyết điểm cần khắc phục là:

(1) Việc thể chế hoá, cụ thể hoá một số nghị quyết của Đảng còn chậm; tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu. Công tác tư tưởng còn có mặt hạn chế, tính thuyết phục chưa cao; đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có lúc, có nơi còn bị động, thiếu sắc bén, tính chiến đấu chưa cao.

(2) Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" vẫn còn trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Thực hiện trách nhiệm nêu gương, nhất là của người đứng đầu chưa tạo được sự lan toả sâu rộng.

(3) Việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy ở một số nơi thực hiện thiếu quyết liệt, chưa đạt mục tiêu đề ra. Tình giản biên chế của **một số cấp ủy, tổ chức đảng** chưa thực sự gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng còn thấp, chưa được củng cố kịp thời.

(4) Chưa trình cấp có thẩm quyền về cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Công tác kiểm tra, **giám sát** ở một số nơi chưa thường xuyên, quyết liệt; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số địa phương, bộ, ngành chưa chuyển biến rõ rệt.

(5) Công tác dân vận có mặt còn hạn chế; việc nắm, dự báo tình hình, nhất là ở những địa bàn phức tạp chưa kịp thời. Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở một số nơi chưa theo kịp yêu cầu, nhiệm vụ của tình hình mới; việc tập hợp đoàn viên, hội viên còn hạn chế, nhất là đối với thanh niên.

3. Bài học kinh nghiệm

Thực tiễn của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XII rút ra **05** bài học kinh nghiệm sau:

Một là, phải kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, thực hiện nghiêm **các nguyên tắc của Đảng**; kịp thời tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận để đổi mới sáng tạo, chống bảo thủ, trì trệ và những biểu hiện cơ hội chính trị.

Hai là, phải đặc biệt coi trọng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trước hết trong Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, lãnh đạo chủ chốt và cấp ủy các cấp. Người đứng đầu các cấp phải thực sự gương mẫu, nói đi đôi với làm. Thường xuyên tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân, phát huy vai trò của nhân dân và dựa vào dân để xây dựng Đảng.

Ba là, phải thấm nhuần sâu sắc quan điểm công tác cán bộ là "then chốt" của công tác xây dựng Đảng, là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng. Vì vậy, phải đặc biệt coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu thật sự có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và nhân dân.

Bốn là, xây dựng Đảng phải gắn kết chặt chẽ với lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và chủ động, tích cực hội nhập

quốc tế. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa xây dựng và chỉnh đốn Đảng; đồng thời, xác định đúng trọng tâm, trọng điểm và khâu đột phá.

Năm là, trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, **có trọng tâm, trọng điểm** và có bước đi phù hợp. Những việc chưa có quy định nhưng thực tiễn đã chứng minh là đúng, **thực hiện có hiệu quả**, có sự đồng tình, thống nhất cao thì đưa vào quy định để thực hiện; những vấn đề còn có ý kiến khác nhau thì **tiếp tục** tiến hành thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, mở rộng dần, **không cầu toàn, không nóng vội**. Trước những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm thì càng phải giữ vững nguyên tắc, thực hiện nhất quán, phát huy dân chủ, **huy động** trí tuệ **tập thể**, cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe và đặt sự nghiệp chung của Đảng, lợi ích của quốc gia, dân tộc và nhân dân lên trên hết, trước hết.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XIII

Trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những diễn biến nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức: Bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn đang tồn tại¹, có mặt gay gắt hơn; tình trạng suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ và sự chống, phá ngày càng quyết liệt của các thế lực thù địch, **các vấn đề an ninh phi truyền thống và biến đổi khí hậu...** sẽ tác động mạnh, nhiều chiều đến công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá toàn diện, sâu sắc công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XII và căn cứ tình hình thực tiễn, nhất là về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đặc biệt chú trọng công tác xây dựng Đảng và chỉ rõ: *"Trong những năm tới, phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ"*.

Đồng thời, xác định nhiệm vụ trọng tâm **thứ nhất** về xây dựng Đảng gồm 6 nội dung quan trọng là: (1) *Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hệ thống chính trị toàn diện, trong sạch, vững mạnh*; (2) *Đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng*. (3) *Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*; (4) *Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng,*

¹ Bốn nguy cơ: (1) Tự hậu xa hơn về kinh tế; (2) Sai lầm đường lối, chệch định hướng xã hội chủ nghĩa; (3) Tham nhũng và tệ quan liêu lãng phí; (4) Diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch.

chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; (5) Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; (6) củng cố lòng tin, sự gắn bó của nhân dân với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa.

Để thực hiện phương hướng và nhiệm vụ trọng tâm thứ nhất nêu trên, Đại hội XIII đã đề ra **10 nhóm nhiệm vụ, giải pháp**, trong đó xác định **3 nhiệm vụ trọng tâm, 3 giải pháp đột phá** về công tác xây dựng Đảng để thực hiện.

Toàn bộ nội dung này đã được thể hiện đầy đủ trong Văn kiện Đại hội XIII, Tôi xin nhấn mạnh, làm rõ một số nội dung cốt lõi và điểm mới sau đây:

1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị

- Đại hội tiếp tục nhấn mạnh phải kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và *vận dụng, phát triển sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam*; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và các nguyên tắc tổ chức của Đảng.

- Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, *năng lực cầm quyền*, bản lĩnh chính trị và tính chiến đấu của Đảng, nhất là cán bộ cấp chiến lược **và người đứng đầu**. Đồng thời, kiên quyết đấu tranh phòng, *chống chủ nghĩa cơ hội, xét lại, giáo điều, bảo thủ, bè phái*.

- Trong bối cảnh ngày nay, khi hoạch định đường lối, chủ trương phải *bám sát thực tiễn, nâng cao năng lực dự báo, kịp thời ứng phó với các thách thức, diễn biến nhanh chóng của tình hình (thiên tai, dịch bệnh...; lúc thuận lợi phải tính đến khi khó khăn, lúc hòa bình phải tính đến khi chiến tranh xảy ra và ngược lại)*. Đồng thời, phải *đánh giá tác động và cân đối, bố trí đủ nguồn lực* để tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương, nghị quyết đề ra.

2. Coi trọng xây dựng Đảng về tư tưởng

- Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc và lịch sử cách mạng vẻ vang của Đảng, **sự đoàn kết, thống nhất của toàn dân tộc**; không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; chủ động phòng, chống "diễn biến hòa bình", những thông tin xấu, độc trên Internet, mạng xã hội.

- Phải tăng cường quản lý, xây dựng đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí có bản lĩnh chính trị vững vàng, **trung thành với lợi ích quốc gia, dân tộc**, có phẩm chất đạo đức trong sáng và tinh thông nghiệp vụ. **Lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ thông tin, định hướng tuyên truyền, không để** các cơ quan báo chí, phóng viên đăng tải thông tin chưa được xác minh, kiểm chứng, gây ảnh hưởng không tốt đến dư luận xã hội. Đồng thời, phát huy hơn nữa vai trò của **báo chí**, văn học, nghệ thuật trên mặt trận tư tưởng.

- Trong nhiệm kỳ này, chúng ta phải tập trung tổng kết thực tiễn **40** năm đổi mới nhằm bổ sung, phát triển lý luận của Đảng về chủ nghĩa xã hội, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và giải đáp được những vấn đề mới, khó mà thực tiễn đặt ra.

3. Tập trung xây dựng Đảng về đạo đức

- Kiên quyết, kiên trì thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII về xây dựng Đảng gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng các giải pháp mạnh mẽ, đồng bộ, quyết liệt hơn; đẩy mạnh việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, **chức vụ càng cao, càng phải gương mẫu**.

- Sớm nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng cho phù hợp với điều kiện mới và truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc; nâng cao ý thức tự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời, và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đề cao pháp luật của Nhà nước, gắn với tăng cường giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

4. Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

- Sớm sơ kết, tổng kết và nhân rộng những mô hình thí điểm có hiệu quả. Đẩy mạnh sắp xếp, nâng cao, hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hoá các dịch vụ công ở những nơi có đủ điều kiện. Đẩy mạnh sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và nghiên cứu triển khai ở cấp tỉnh phù hợp với quy hoạch tổng thể, **cân đối, hài hòa trên cả nước**.

- Đẩy mạnh tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Làm tốt công tác tư tưởng; giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với các trường hợp bị ảnh hưởng, tác động trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

5. Củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo, tính chiến đấu và kỹ năng, nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp uỷ viên cơ sở, nhất là bí thư cấp uỷ. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc của cấp uỷ cơ sở.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ cho phù hợp với tình hình mới theo hướng đơn giản về hình thức nhưng phong phú, sâu sắc, thiết thực về nội dung; bảo đảm tính lãnh đạo, tính giáo dục, tính chiến đấu và **tính thiết thực, hiệu quả**.

- Tập trung nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên, nhất là trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, ở miền núi, biên giới, hải đảo theo phương châm "Ở đâu có dân thì ở đó **phải** có đảng viên". Tăng cường quản lý, giáo dục, rèn luyện, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho đội ngũ đảng viên; thường xuyên rà soát, sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

6. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ.

- Để xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, cần phải đổi mới công tác đánh giá cán bộ; coi trọng cả đức và tài, trong đó đức là gốc; vừa đào tạo, bồi dưỡng trong trường lớp vừa rèn luyện, thử thách trong thực tiễn, nhất là ở những địa bàn, lĩnh vực có nhiều khó khăn; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa số lượng, chất lượng và cơ cấu, giữa tính phổ biến và tính đặc thù.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương đồng thời tạo môi trường, điều kiện để khuyến khích đổi mới, sáng tạo; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực và chống chạy chức, chạy quyền. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phát hiện, lựa chọn, thu hút, trọng dụng nhân tài; **hoàn thiện việc xây dựng** cơ chế khuyến khích, bảo vệ những cán bộ dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám

đương đầu với khó khăn, thử thách, quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung.

- Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, trong đó chú trọng vấn đề chính trị hiện nay. Kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm những cán bộ lợi dụng các phương tiện thông tin để xuyên tạc, kích động, gây mất đoàn kết nội bộ.

- Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng "đoàn kết, trung thành, trung thực, trong sáng, gương mẫu, tinh thông, chuyên nghiệp", nhất là cán bộ tham mưu cấp chiến lược. Chú trọng lựa chọn và bố trí đúng người đứng đầu cơ quan tham mưu, giúp việc cấp uỷ các cấp.

7. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện quy định, quy chế, quy trình nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng.

- Trong thời gian tới cần tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí dễ xảy ra tiêu cực; xử lý kịp thời, nghiêm minh các tổ chức và cá nhân vi phạm. Kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề, kiểm tra đột xuất và kiểm tra dấu hiệu vi phạm.

- Chủ động nắm chắc tình hình hoạt động của cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp để ngăn chặn từ xa, giải quyết từ sớm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn.

8. Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng

- Phải xây dựng đội ngũ cán bộ thật sự "trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân". Tiếp tục cụ thể hoá và thực hiện tốt phương châm: Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, *dân thụ hưởng*. **Tổ chức tốt việc tiếp dân của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền theo định kỳ đã được quy định.**

- Thực hiện nghiêm, có hiệu quả việc tiếp dân, đối thoại với nhân dân, giải quyết những kiến nghị chính đáng của nhân dân và xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ khiếu kiện đông người, vượt cấp, kéo dài, không để hình thành các điểm nóng. Chú trọng công tác dân vận đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài.

- Nghiên cứu, ban hành cơ chế để nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ; phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

9. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí

- Tiếp tục đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ, quyết liệt, hiệu quả hơn theo phương châm kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, **nhất là công tác giám sát**. Đẩy mạnh điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng. Kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. **Hoàn thiện cơ chế**, kịp thời xử lý, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý khi có biểu hiện tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm những cán bộ những nhiều, gây phiền hà người dân, doanh nghiệp.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và thực hiện đồng bộ các biện pháp chính trị, tư tưởng, tổ chức, hành chính, kinh tế, hình sự trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Quy định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí; bảo vệ người tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và xử lý nghiêm những người lợi dụng chống tham nhũng để vu khống, gây chia rẽ, làm mất đoàn kết nội bộ.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan chuyên trách phòng, chống tham nhũng. Từng bước mở rộng hoạt động phòng, chống tham nhũng, lãng phí ngoài khu vực nhà nước; phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, của báo chí và nhân dân để không dám tham nhũng, lãng phí.

10. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện mới

- Trước hết, phải nâng cao năng lực dự báo, tầm nhìn chiến lược trong hoạch định đường lối, chủ trương, nghị quyết của Đảng; khắc phục tình trạng ban hành nghị quyết thiếu tính khả thi. Đồng thời, nâng cao năng lực thể chế hoá, cụ thể hoá đường lối, chủ trương của Đảng và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả. Tiếp tục cụ thể hoá mối quan hệ "Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ".

- Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động theo hướng nâng cao tính giáo dục, thuyết phục, tính chiến đấu, tạo sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong nhân dân. Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, tập hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong các cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng và phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của các tổ chức. Tiếp tục cụ thể hóa nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; khắc phục tình trạng bao biện, làm thay, hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo của Đảng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, coi trọng tự kiểm tra của các cấp ủy, tổ chức đảng và kiểm tra, giám sát chuyên đề của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp trên, bảo đảm các chủ trương, nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống.

- Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là người đứng đầu các cấp. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cơ quan lãnh đạo của Đảng từ Trung ương tới cơ sở.

Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp đột phá

Cùng với việc thực hiện toàn diện, đồng bộ các nhóm nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả ba nhiệm vụ trọng tâm và ba giải pháp đột phá sau:

Ba nhiệm vụ trọng tâm là:

(1) Đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ đảng viên.

(2) Đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

(3) Tiếp tục đổi mới, kiện toàn và từng bước hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động gắn với nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Ba giải pháp đột phá là:

(1) Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, nhất là công tác tổ chức, cán bộ.

(2) Phát huy dân chủ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với tạo môi trường đổi mới sáng tạo trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ.

(3) Kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, quan liêu; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát chặt chẽ quyền lực.

Phần thứ hai

TỔNG KẾT THI HÀNH ĐIỀU LỆ ĐẢNG NHIỆM KỲ ĐẠI HỘI XII

Ngay sau Đại hội XII của Đảng, Ban Chấp hành Trung ương đã ban hành Quy định số 29-QĐ/TW về thi hành Điều lệ Đảng; Quy định số 30-QĐ/TW về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Ban Bí thư đã ban hành Hướng dẫn số 01-HD/TW về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng để thực hiện. Việc thi hành Điều lệ Đảng đã được các cấp uỷ, tổ chức đảng triển khai thực hiện nghiêm túc và đạt được những kết quả toàn diện.

1. Ưu điểm và nguyên nhân

Nội dung các quy định của Điều lệ Đảng đã bao quát, điều chỉnh đầy đủ toàn diện về tổ chức và hoạt động của Đảng, cụ thể là: về đảng viên; về nguyên tắc tổ chức và cơ cấu tổ chức của Đảng; về cơ quan lãnh đạo của Đảng ở Trung ương và địa phương; về tổ chức cơ sở đảng; về tổ chức đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Công an nhân dân Việt Nam; về công tác kiểm tra, giám sát của Đảng và uỷ ban kiểm tra các cấp; về khen thưởng và kỷ luật; về Đảng lãnh đạo Nhà nước; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; về Đảng lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và về tài chính của Đảng cơ bản phù hợp tình hình thực tế.

Sau Đại hội XII, Trung ương đã sớm bổ sung, sửa đổi Quy định thi hành Điều lệ Đảng. Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành các quy định, hướng dẫn tương đối đồng bộ, thống nhất để thực hiện trong toàn Đảng. Các cơ quan lãnh đạo của Đảng ở Trung ương và địa phương cơ bản đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Đảng.

Việc thi hành nghiêm túc các quy định của Điều lệ Đảng đã bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; khẳng định sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với Quân đội và Công an; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang trong bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Đạt được những kết quả nêu trên là do:

(1) Những nội dung của Điều lệ Đảng cơ bản phù hợp tình hình thực tiễn và đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

(2) Trung ương đã kịp thời bổ sung, sửa đổi những quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng cho phù hợp và ban hành nhiều văn bản mới phục vụ công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; đồng thời, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện và thi hành nghiêm Điều lệ Đảng đối với cấp ủy, tổ chức đảng các cấp và đảng viên.

(3) Đề cao trách nhiệm và có cơ chế tạo điều kiện, khuyến khích sự tham gia chủ động, tích cực trong việc tuyên truyền, vận động, giáo dục, thuyết phục, giám sát đảng viên tuân thủ Điều lệ Đảng của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội.

(4) Sự chủ động trong nghiên cứu của các ban Đảng Trung ương trong việc tham mưu xây dựng các quy định, hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng. Sự tích cực của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy các cấp trong tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra thi hành Điều lệ Đảng đối với tổ chức đảng và đảng viên.

(5) Ý thức tự giác chấp hành của tổ chức đảng, đảng viên và sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân.

(6) Kế thừa được những kết quả, kinh nghiệm trong nhiệm kỳ trước.

2. Hạn chế, vướng mắc, bất cập và nguyên nhân

Hạn chế: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thi hành Điều lệ Đảng của Trung ương và các cấp ủy, tổ chức đảng có lúc chưa quyết liệt. Việc tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt Điều lệ Đảng chưa được quan tâm đúng mức. Cán bộ chuyên trách công tác xây dựng Đảng ở một số nơi chưa nắm vững Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương để tham mưu cho cấp ủy. Một bộ phận cấp ủy viên, đảng viên chưa chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, thậm chí còn vi phạm nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng; thực hiện chưa đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền hạn của đảng viên. Nguyên tắc tập trung dân chủ có nơi, có lúc thực hiện chưa nghiêm, thậm chí còn vi phạm.

Vướng mắc, bất cập và nguyên nhân:

Quá trình thi hành Điều lệ Đảng còn gặp một số vướng mắc, bất cập như: Hình thức sinh hoạt định kỳ của chi bộ chưa thực sự phù hợp với từng loại hình; nội dung sinh hoạt thiếu cụ thể, thiết thực, nhất là chưa gắn liền nội dung sinh hoạt với quyền lợi của đảng viên, của tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc thẩm quyền lãnh đạo của chi bộ; chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ bộ phận còn chung chung, khó thực hiện; công tác kiểm tra, giám sát có nội dung chưa bao quát hết những vấn đề mới phát sinh, khi áp dụng còn vướng mắc; việc bố trí cán bộ kiểm tra chuyên trách cho các đảng bộ cơ sở có từ 300 đảng viên trở lên chưa được thực hiện...

Những vướng mắc, bất cập nêu trên chủ yếu liên quan đến nội dung trong các quy định, hướng dẫn của Trung ương. Tuy nhiên, qua tổng kết thi hành Điều lệ Đảng cũng đặt ra một số nội dung cần phải nghiên cứu kỹ lưỡng đảm bảo cơ sở lý luận, thực tiễn và khoa học để đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong tình hình hiện nay và phù hợp với thực tế.

*Qua tổng hợp ý kiến của các cấp ủy, tổ chức đảng, đại hội đảng bộ các cấp, đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân, Bộ Chính trị đã trình Trung ương tại Hội nghị Trung ương lần thứ 11, lần thứ 13, lần thứ 14 về một số nội dung đề nghị nghiên cứu bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng. Sau khi thảo luận, Ban Chấp hành Trung ương đã thống nhất đề nghị Đại hội XIII xem xét, quyết định giữ nguyên Điều lệ Đảng hiện hành. **Đại hội XIII đã đồng ý không bổ sung, sửa đổi Điều lệ Đảng** và giao Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khoá XIII chỉ đạo nghiên cứu, tiếp thu để điều chỉnh thông qua các quy định, hướng dẫn của Trung ương.*